

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 31-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Cường

Ông Vũ Văn Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ sinh ngày 03 tháng 5 năm 1962 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà **Bùi Thị T**; có vợ là Hoàng Thị L và hai **con**; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 18 tháng 6 năm 2021, tạm giam từ ngày 20 tháng 6 năm 2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng, tổ công tác công an huyện An Dương, kết hợp với công an xã Đ và Phòng Phòng chống tội phạm về ma túy Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển I phát hiện Nguyễn Văn Đ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn Đ 03 gói giấy bạc theo Đ khai đây là ma túy. Vật chứng thu giữ bao gồm: 03 gói giấy bạc, kích thước trung bình mỗi

gói 0,5x1,5cm, bên trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng; 01 xe máy biển kiểm soát 16M1 – 8971 và lập biên bản phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tiến hành thủ tục giám định đối với vật chứng là chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Đ, tại kết luận giám định số 396/KLGD-MT ngày 19 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,19 gam là loại Heroine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn Đ tại thôn A, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận: Hàng ngày Đ làm nghề xe ôm ở ga Dụ Nghĩa thuộc thôn A, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Khoảng 08 giờ 30 phút Đ đứng chờ khách tại ga thì có một nam thanh niên (Đ không biết tên tuổi, địa chỉ) có hỏi và nhờ Đ đi ra cánh đồng thôn Xuyên Đông, xã Đ mua hộ 300.000 đồng ma túy Heroine. Nếu mua được thì quay lại cổng Công ty Hammi thuộc thôn Tiên Nông, xã Đ để đưa ma túy cho nam thanh niên này và nhận được tiền công là 50.000 đồng. Đ đồng ý và nhận 300.000 đồng từ nam thanh niên trên rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16M1 – 8971 đi vào khu vực cánh đồng thôn Xuyên Đông, xã Đ hỏi mua của một nam thanh niên 03 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Mua xong, Đ cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn để giao lại ma túy và nhận tiền công 50.000 đồng như đã thỏa thuận. Khi Đ vừa đi đến cổng Công ty Hanmi trên Quốc lộ 5 thuộc thôn Tiên Nông, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật nêu trên. Mục đích Đ mua hộ người nam thanh niên 300.000 đồng ma túy là để hưởng lợi 50.000 đồng, bản thân Đ không nghiện ma túy.

Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hình vi của mình là trái pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma

túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, với Kết luận giám định số 396/KLGD-MT ngày 19 tháng 6 năm 2021 và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại thôn Tiên Nông, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thực hiện hành vi cất giấu 0,19 gam ma túy Heroine **trong lòng bàn tay trái của bị cáo** với mục đích bán trái phép cho người khác để kiếm lời. Việc bị cáo cất giấu ma túy là Heroine có khối lượng 0,19 gam nhằm mục đích bán trái phép cho người khác đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất vụ án **là nghiêm trọng, hành** vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét tính chất, mức độ phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo nên phạt tiền bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

- Về vật chứng:

[8] Đối với ma túy là heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với chiếc xe mô tô biển số 16M1-8971 đăng ký chủ sở hữu là anh Nguyễn Bùi Quyết. Quá trình điều tra anh Nguyễn Bùi Quyết khai anh mua chiếc xe mô tô Wave anpha màu đỏ đen biển kiểm soát 16M1-8971 vào năm 2006, do không có nhu cầu nên đã bán lại cho Đ vào khoảng năm 2010 với giá 8.000.000 đồng. Tuy nhiên qua kết luận giám định chiếc xe mô tô BKS 16M1 – 8971, số khung RLHHC09036Y185829, số máy: HC09E-5279280 nhưng trên giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0039280 cấp ngày 17/8/2006, nơi cấp Công an thành phố Hải Phòng, biển kiểm soát 16M1 – 8971, số khung: 09036Y185829, số máy: C09E-6185905, mang tên Nguyễn Bùi Quyết. Chiếc xe này có số máy ở xe và số máy ở đăng ký xe không giống nhau. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai mua xe để chạy xe ôm, trong quá trình sử dụng bị cáo bị tai nạn hỏng xe và sửa chữa chiếc xe nhiều lần ở nhiều cửa hàng khác nhau nhưng bị cáo không nhớ là cửa hàng nào, không nhớ thay máy khác hay không nên cơ quan công an tiếp tục xác minh làm rõ xử lý là có căn cứ.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[10] Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18 tháng 6 năm 2021. Phạt bị cáo 5.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 396MT/PC09 (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên